

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa các ngành: Kiểm lâm, Công an, Quân đội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các huyện, thị trong công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003.
 - Căn cứ Luật Bảo vệ & Phát triển rừng, Luật Phòng cháy chữa cháy.
 - Căn cứ Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng và Chỉ thị số 09/2003/CT-UB ngày 19/05/2003 của UBND tỉnh về việc tăng cường kiểm tra, truy quét và xử lý các đối tượng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép trên địa bàn tỉnh.
 - Căn cứ Thông tư liên tịch số 144/2002/TTLT/BNNPTNT-BCA-BQP ngày 13/12/2002 của Bộ NN&PTNT, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện việc phối hợp giữa các lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân đội, NN&PTNT và UBND các huyện trong công tác bảo vệ rừng.
 - Căn cứ Quyết định số 59/1999/CT-UB ngày 05/4/1999 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định trách nhiệm quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp theo Quyết định số 245/1998/QĐ-TTg ngày 21/12/1998 của Thủ tướng Chính phủ.
 - Căn cứ Quyết định số 95/2003/QĐ-UB ngày 15/10/2003 của UBND tỉnh về việc ban hành qui định tạm thời áp dụng thực hiện các biện pháp cấp bách trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
- Xét đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm, Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng BCHQS tỉnh, Chỉ huy trưởng BCHĐBP, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp hoạt động giữa các ngành: Kiểm lâm, Công an, Quân đội, NN&PTNT và UBND các huyện, thị trong công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh”.

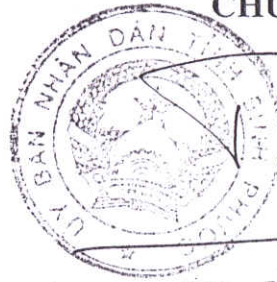
Điều 2: Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thành viên Ban chỉ đạo bảo vệ rừng của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT
- Bộ Công an, Bộ Quốc phòng
- TTTU, TT. HĐND tỉnh
- CT, PCT
- Như điều 2
- LĐVP, CV
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng

QUY CHẾ

*Phối hợp hoạt động giữa các ngành: Kiểm lâm, Công an, Quân đội,
NN&PTNT và UBND các huyện, thị trong công tác quản lý,
bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.*

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: ...05...../2004/QĐ-UB
ngày...02...tháng...02...năm 2004 của UBND tỉnh Bình Phước).*

Chương I:

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Đối tượng và phạm vi áp dụng:

Công tác bảo vệ rừng bao gồm các hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng; chống chặt phá rừng; lấy cấp, vận chuyển, mua, bán, tàng trữ trái phép lâm sản; săn bắt động vật rừng; lấn chiếm, mua, bán, sang nhượng trái phép đất lâm nghiệp; phòng trừ sâu bệnh hại rừng.

Quy chế này điều chỉnh các mối quan hệ thuộc trách nhiệm của các ngành: Kiểm lâm, Công an, Quân đội, NN&PTNT và UBND các huyện, thị (Ban chỉ đạo bảo vệ rừng cấp huyện) trong công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

Chương II:

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP BẢO VỆ RỪNG

Điều 2: Trách nhiệm của Chi cục Kiểm lâm:

1 - Thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm hành chính hoặc hình sự đối với các hành vi vi phạm của cá nhân, tổ chức theo đúng quy định của pháp luật trong công tác quản lý, bảo vệ rừng.

2 - Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo hoạt động của Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng ở ba cấp tỉnh, huyện, xã; tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát các chủ rừng trong việc xây dựng và thực hiện các phương án bảo vệ rừng; tham gia cứu chữa các vụ cháy rừng, trong trường hợp khẩn cấp, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm được đề nghị chính quyền các cấp huy động mọi lực lượng, phương tiện tại chỗ để chống chặt phá rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; hướng dẫn UBND cấp huyện xây dựng các dự án, phương án, kế

hoạch bảo vệ rừng; kiểm tra thực hiện các dự án, phương án bảo vệ rừng cấp huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3 - Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh (lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy) thường xuyên tuyên truyền, phổ biến những quy định phòng chống cháy rừng, xây dựng và thông báo cấp cháy đến các địa phương có nguy cơ cháy rừng trong mùa khô.

4 - Chủ trì phối hợp với các ngành chức năng như: Công an, Quân đội, Quản lý thị trường, Hải quan, Thuế...trên địa bàn để tổ chức kiểm tra, truy quét các tổ chức, cá nhân chặt phá rừng, khai thác, mua, bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép lâm sản; săn bắt, buôn bán động vật hoang dã; lấn chiếm, mua, bán, sang nhượng trái phép đất lâm nghiệp.

5 - Chỉ đạo các Hạt Kiểm lâm phối hợp với các ngành chức năng ở địa phương thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn các huyện, thị.

6 - Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; vận động các cơ quan, tổ chức và nhân dân tích cực tham gia bảo vệ rừng.

Điều 3: Trách nhiệm của Công an tỉnh:

1 - Trực tiếp phát hiện hoặc tiếp nhận hồ sơ do các ngành chức năng chuyển đến để điều tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho chính quyền các cấp xử lý các vụ vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng; định kỳ hoặc đột xuất cung cấp những thông tin có liên quan trực tiếp đến chức năng quản lý, bảo vệ rừng cũng như kết quả điều tra, xử lý những vụ việc do ngành Kiểm lâm, chủ rừng chuyển đến biết, để cùng phối hợp thực hiện nếu cần thiết.

2 - Chỉ đạo Công an các huyện, thị làm tốt chức năng tham mưu cho chính quyền, Ban chỉ đạo bảo vệ rừng địa phương; phối hợp với ngành Kiểm lâm, Quân đội và các cơ quan chức năng có liên quan ở huyện, thị tiến hành các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh với các hành vi vi phạm về quản lý, bảo vệ rừng; có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy lực lượng liên ngành ở địa phương kiểm tra, truy quét, xóa bỏ các tụ điểm, đường dây phá rừng, buôn bán trái phép lâm sản ở vùng giáp ranh với các tỉnh, các huyện trong tỉnh theo Kế hoạch, phương án đã được UBND tỉnh phê duyệt.

3 - Hỗ trợ ngành Kiểm lâm và chủ rừng điều tra các vụ vi phạm qui định về quản lý, bảo vệ rừng khi có yêu cầu đề ra.

4 - Chủ động nắm tình hình, phát hiện, điều tra và xử lý các đối tượng phá rừng chuyên nghiệp, các đầu nậu mua, bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép lâm sản, săn bắt động vật hoang dã, lấn chiếm, mua, bán, sang nhượng trái phép đất lâm nghiệp.

5 - Tăng cường công tác quản lý nhân hộ khẩu, thực hiện nghiêm công tác đăng ký tạm trú tạm vắng, công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ ở địa bàn cơ sở.

6 - Chỉ đạo lực lượng phòng cháy, chữa cháy tiến hành thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy rừng; phối hợp với ngành Kiểm lâm hướng dẫn việc tổ chức xây dựng Tổ, Đội phòng chống cháy ở địa phương; bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn phòng cháy, chữa cháy rừng cho các Tổ, Đội phòng cháy chữa cháy rừng của địa phương; hướng dẫn việc mua sắm trang thiết bị, phương tiện chuyên dùng về phòng cháy, chữa cháy rừng; chỉ đạo làm rõ nguyên nhân cháy rừng và điều tra, xử lý các đối tượng gây ra cháy rừng.

7 - Bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật về điều tra hình sự cho cán bộ, công chức ngành Kiểm lâm làm công tác điều tra, xử lý các vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

Điều 4: Trách nhiệm của Bộ chỉ huy Quân sự và Bộ chỉ huy Bộ đội

Biên phòng:

1 - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo cho các Ban chỉ huy Quân sự huyện, xã, chỉ huy tự vệ của cơ quan Nhà nước học tập các quy định pháp luật về rừng; giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ nắm vững và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về rừng; chỉ đạo các lực lượng quân sự ở huyện, xã phối hợp với cơ quan Kiểm lâm cùng cấp vận động nhân dân bảo vệ rừng; kiểm tra, tuần tra, truy quét, các đối tượng và các tụ điểm phá rừng, mua, bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép lâm sản trên địa bàn. Trong trường hợp hoạt động độc lập, phát hiện hành vi vi phạm quy định bảo vệ rừng được tạm giữ đối tượng, tang vật giao cho ngành chức năng điều tra, xử lý.

Các đơn vị Quân đội đóng quân gần rừng, trong rừng có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, ngành Kiểm lâm tích cực thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng.

2 - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng chỉ đạo các Đồn Biên phòng thường xuyên tuần tra, truy quét, ngăn chặn các đối tượng không được phép ra vào khu vực biên giới; chỉ đạo những đơn vị Quân đội được giao rừng, đất trồng rừng, khoán bảo vệ rừng có trách nhiệm trực tiếp thực hiện các quy định về phòng chống cháy rừng; chấp hành lệnh kiểm tra, thanh tra của cơ quan chức năng khi có yêu cầu. Các đơn vị Quân đội đóng quân gần rừng, trong rừng xây dựng phương án phòng chống cháy rừng; tổ chức Tổ, Đội chữa cháy rừng cơ sở; đồng thời, chủ động tổ chức lực lượng thường xuyên tuần tra, truy quét để phát hiện, ngăn chặn kịp thời các đối tượng có hành vi vi phạm quy định về công tác quản lý, bảo vệ rừng.

Lực lượng Biên phòng khi phát hiện vi phạm được xử lý và tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

3 - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh cử cán bộ có thẩm quyền và lực lượng tham gia đoàn kiểm tra của Ban chỉ đạo bảo vệ rừng tỉnh khi có yêu cầu. Chỉ đạo các đơn vị Quân đội ở địa phương tổ chức lực lượng theo lệnh điều động của chính quyền địa phương và người chỉ huy chữa cháy sẵn sàng ứng cứu, hỗ trợ khi cháy rừng xảy ra.

4 - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng quản lý chặt chẽ vũ khí quân dụng của các đơn vị; phối hợp với ngành Công an kiểm tra, nắm tình hình sử dụng vũ khí trái phép của nhân dân địa phương để thu hồi và xử lý; nghiêm cấm cán bộ, chiến sĩ sử dụng hoặc cho người khác mượn vũ khí, chất nổ để săn bắt động vật rừng, nếu vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm khắc; phối hợp với ngành Kiểm lâm xử lý kịp thời đối với đơn vị Quân đội, cán bộ, chiến sĩ vi phạm các quy định pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ rừng.

Điều 5: Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

1 - Phối hợp với ngành Kiểm lâm, Công an trong vai trò Phó Ban chỉ đạo bảo vệ rừng cấp tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp, biện pháp quản lý, bảo vệ rừng thể hiện bằng phương án bảo vệ rừng cấp tỉnh hàng năm.

2 - Chỉ đạo các chủ rừng phối hợp và theo sự hướng dẫn của ngành Kiểm lâm, Công an ở địa phương xác định vùng trọng điểm bảo vệ rừng, lập phương án bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng; bố trí, tổ chức lực lượng quản lý, bảo vệ rừng trên lâm phần được giao trách nhiệm quản lý.

3 - Phối hợp với Chi cục Kiểm lâm tham mưu cho UBND tỉnh xét duyệt các phương án khai thác lâm sản, phương án bảo vệ rừng; phương án phòng cháy, chữa cháy rừng; việc bố trí lực lượng, chốt trạm bảo vệ rừng của các chủ rừng.

4 - Chỉ đạo cho các chủ rừng phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền, vận động các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức nhận đất trồng rừng, nhận khoán bảo vệ rừng ở thôn, ấp và nhân dân địa phương thực hiện các quy định về bảo vệ rừng; thành lập các Tổ, Đội bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng ở cơ sở và phối hợp với các Tổ, Đội ở đơn vị khác lân cận, giáp ranh làm tốt công tác bảo vệ rừng.

5 - Chỉ đạo các chủ rừng chủ động thực hiện hoặc phối hợp tuần tra, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm quy định pháp luật về rừng, lập biên bản các vụ vi phạm, phối hợp xác minh các vụ vi phạm chuyển đến cơ quan thẩm quyền xử lý theo luật định; có trách nhiệm cấp giấy phép và kiểm tra đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ra vào rừng; lập biên bản vi phạm đối

với người và phương tiện ra vào rừng trái phép, chuyển đến UBND xã xử lý theo thẩm quyền.

6 - Định kỳ và đột xuất thanh, kiểm tra và phối hợp với ngành chức năng kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng của các chủ rừng.

Điều 6: Trách nhiệm của Ban chỉ đạo bảo vệ rừng cấp huyện (UBND các huyện, thị và các ngành chức năng Kiểm lâm, Công an, Quân đội, Phòng Nông nghiệp – Địa chính và chủ rừng ở địa phương):

1 - UBND các huyện, thị triển khai thực hiện các ý kiến chỉ đạo về công tác quản lý, bảo vệ rừng của UBND tỉnh, Ban chỉ đạo bảo vệ rừng cấp tỉnh.

2 - Chỉ đạo các ngành chức năng ở địa phương phối hợp thực hiện phương án bảo vệ rừng của huyện, thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo kế hoạch; chỉ huy, điều động các lực lượng, phương tiện cần thiết khi xảy ra phá rừng, cháy rừng để hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất.

3 - Giao cho Hạt Kiểm lâm giám sát việc thực hiện phương án bảo vệ rừng và phương án phòng chống cháy rừng, sâu bệnh hại rừng của các chủ rừng.

4 - Chỉ đạo cho các xã xây dựng phương án bảo vệ rừng, phê duyệt phương án, cấp kinh phí, kiểm tra thực hiện hoạt động quản lý, bảo vệ rừng cấp xã cũng như tổ chức, phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau làm tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng liên xã.

5 - Xử lý các vụ vi phạm pháp luật về rừng theo thẩm quyền qua ý kiến tham mưu của các ngành chức năng của huyện, nếu vượt quá thẩm quyền chuyển lên cấp có thẩm quyền xử lý theo đúng qui định của pháp luật.

6 - Các huyện, thị có cùng ranh giới trong tỉnh phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong việc thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng. Đối với các huyện giáp ranh giới tỉnh khác, phải chủ động bàn bạc thống nhất các kế hoạch, biện pháp phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng.

7 - Các ngành chức năng của huyện, thị chấp hành nghiêm ý kiến chỉ đạo của UBND cấp huyện và cơ quan quản lý chuyên ngành cấp trên trong công tác quản lý, bảo vệ rừng. Chủ động thực hiện phương án, kế hoạch bảo vệ rừng của chuyên ngành; đồng thời, phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện tốt phương án, kế hoạch bảo vệ rừng của Ban chỉ đạo bảo vệ rừng cấp huyện hàng năm; hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn và phối hợp với chính quyền cấp xã trong công tác quản lý, bảo vệ rừng.

8 - Các chủ rừng phối hợp với các ngành chức năng chủ động xây dựng phương án bảo vệ rừng và thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng theo phương án, tổ chức lực lượng thực hiện phương án; phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các ngành chức năng ở địa phương kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi

phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng; chuyển hồ sơ, đối tượng vi phạm cho cấp có thẩm quyền xử lý theo đúng qui định của pháp luật.

9 - UBND các huyện, thị chỉ đạo Hạt Kiểm lâm, chủ rừng, Phòng Nông nghiệp - Địa chính và UBND các xã kiểm tra các hợp đồng giao khoán bảo vệ, khoanh nuôi tái sinh và trồng rừng của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã; chỉ đạo các ngành liên quan theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến tài nguyên rừng tại địa phương và báo cáo lên cấp trên theo đúng định kỳ.

Chương III:

KINH PHÍ, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA PHỐI HỢP BẢO VỆ RỪNG

Điều 7: Kinh phí hoạt động:

Kinh phí phục vụ công tác bảo vệ rừng do UBND địa phương thực hiện theo Điều 4, Quyết định số 95/2003/QĐ-UB ngày 15/10/2003 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tạm thời áp dụng, thực hiện các biện pháp cấp bách trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 8: Chế độ, chính sách:

Cán bộ, chiến sỹ Quân đội, Công an, công chức Kiểm lâm, cán bộ, nhân viên Lâm trường, Ban quản lý rừng khi tham gia phối hợp thực hiện công tác bảo vệ rừng, nếu bị tai nạn thương tích hoặc bị chết trong khi thi hành công vụ được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Nhà nước.

Dân quân tự vệ trực tiếp tham gia bảo vệ rừng được hưởng chính sách quy định tại Điều 26 Pháp lệnh về dân quân tự vệ, các khoản 1 và 2 Điều 11 Nghị định số 35/CP ngày 14/6/1996 của Chính phủ quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh về dân quân tự vệ, các Điều 1 và 4 Nghị định số 46/2000/NĐ-CP ngày 12/9/2000 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 35/CP.

Chương IV:

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9: Khen thưởng, kỷ luật:

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phối hợp công tác bảo vệ rừng, hoặc có hành vi làm trái quy chế, bao che, cản trở việc thực hiện Quy chế này, thì áp dụng Điều 5, Quyết định số 95/2003/QĐ-UB ngày 15/10/2003 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tạm thời áp dụng thực hiện các biện pháp cấp bách trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 10: Điều khoản thi hành:

1 - Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở NN&PTNT, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Giám đốc Sở Kế hoạch - Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, biện pháp cụ thể chỉ đạo các đơn vị, cơ quan có liên quan thuộc ngành mình quản lý, quán triệt và thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế này. Đồng thời, thường xuyên thông báo cho nhau về tình hình, kết quả thực hiện.

2 - Giao Chi cục Kiểm lâm tham mưu cho UBND tỉnh hàng năm tổ chức Hội nghị rút kinh nghiệm và đề ra phương hướng, biện pháp thực hiện cho năm sau.

3 - Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc thì báo cáo đề nghị UBND tỉnh (qua Chi cục Kiểm lâm) để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng

Nguyễn Văn Hùng

